

Số : ~~1077~~ QĐ-ĐHSPKTV

Nghệ An, ngày 25 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc khen thưởng cán bộ lớp Sinh viên năm học 2023-2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VINH

Căn cứ Quyết định số 1869/QĐ-LĐTĐ ngày 07/12/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 04 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế Công tác Sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 06 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy chế Công tác học sinh, sinh viên trong trường Trung cấp, Trường Cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 620/QĐ-ĐHSPKTV ngày 17 tháng 09 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh về việc ban hành Quy chế Công tác Sinh viên;

Căn cứ kết quả của Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật sinh viên;
Theo đề nghị của Ông Trưởng phòng Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Khen thưởng 156 Sinh viên làm công tác cán bộ lớp (lớp trưởng, lớp phó) đã có nhiều thành tích xuất sắc trong phong trào xây dựng tập thể lớp năm học 2023-2024 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. - Tặng giấy khen kèm theo tiền thưởng 200.000đ cho SV làm Lớp trưởng.

- Tặng giấy khen kèm theo tiền thưởng 100.000đ cho SV làm Lớp phó.

Tổng số tiền khen thưởng là: 23.500.000đ (Hai mươi ba triệu, năm trăm nghìn đồng)

- Tiền khen thưởng được trích từ nguồn Quỹ khen thưởng của Nhà trường.

Điều 3. Các Ông (bà) Trưởng các Phòng, Khoa: Công tác Sinh viên, Kế toán - Tài chính, Công nghệ thông tin, Điện-Điện tử, Cơ khí Chế tạo, Cơ khí Động lực, Kinh tế và Sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi gửi

- Như điều 3;
- Lưu phòng CTSV;
- Lưu VT.



PGS.TS. Cao Danh Chính

TRƯỜNG ĐHSPT VINH

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG CÁN BỘ LỚP NĂM HỌC 2023-2024
KHOA : CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

(Kèm theo Quyết định số: 1037.1/QĐ-ĐHSPTV, ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh)

TT	Mã số SV	Họ và tên	Lớp - khóa	Tài khoản ATM	Tên ngân hàng	Chức vụ	Số tiền	Ký nhận
1	1605210361	Ngô Thị Thùy Tiên	DHCTTCK16A1	1833802050	MBbank	Lớp trưởng	200.000	
2	1605211425	Thái Hữu Bảo Hoàng	DHCTTCK16A2	9373840082	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
3	1705220081	Lương Thế Hy	DHCTTCK17A1	9393141775	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
4	1705220035	Lữ Quang Thái	DHCTTCK17A1	88898017450153	Hàng Hải	Lớp phó	100.000	
5	1705221077	Phan Thị Hoài	DHCTTCK17A2	1038141228	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
6	1705220991	Nguyễn Thế Diệu	DHCTTCK17A2			Lớp phó	100.000	
7	1805230283	Nguyễn Đức Tài	DHCTTCK18A1	109880708073	Vietinbank	Lớp trưởng	200.000	
8	1805230364	Vũ Thị Quỳnh Anh	DHCTTCK18A1	9392021907	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
9	1805230575	Nguyễn Tuấn Vũ	DHCTTCK18A2	100870050310	Vietinbank	Lớp trưởng	200.000	
10	1805230373	Trần Trung Lương	DHCTTCK18A2	1028164332	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
11	1805230692	Vương Việt Trường	DHKTMK18A1	0335311628	MBbank	Lớp trưởng	200.000	
Cộng							1.800.000	
(Bảng chữ: Một triệu, tám trăm nghìn đồng chẵn)								

Danh sách gồm 11 sinh viên



PGS.TS.Cao Danh Chính

PHÒNG KT-TC

PHÒNG CTSV

Phan Văn Thào

TRƯỜNG DHSPKT VINH

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG CÁN BỘ LỚP NĂM HỌC 2023-2024

KHOA : CƠ KHÍ ĐỘNG LỰC

(Kèm theo Quyết định số: 40/TT.../QĐ-DHSPKT/V, ngày.../25...tháng.../12 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh)

TT	Mã số SV	Họ và	Lớp - khóa	Tài khoản ATM	Tên ngân hàng	Chức vụ	Số tiền	Ký nhận
1	1605210086	Nguyễn Văn Cường	DHOTOCK16A2	1016555686	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
2	1605210257	Đậu Hoàng Anh	DHOTOCK16A2	866869899909	SHB	Lớp phó kiêm bí thư	100.000	
3	1605210304	Nguyễn Văn Khánh	DHOTOCK16A4	511110000838214	BIDV	Lớp trưởng	200.000	
4	1605210316	Nguyễn Văn Hoàn	DHOTOCK16A4	51010002591400	BIDV	Lớp phó	100.000	
5	1605210545	Nguyễn Văn Thiệu	DHOTOCK16A4	0392663723	MB bank	Lớp phó kiêm bí thư	100.000	
6	1605211185	Nguyễn Văn Linh	DHOTOCK16A9	1017867421	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
7	1605211168	Đào Sỹ Thanh Hà	DHOTOCK16A9	382921727	MB bank	Lớp phó	100.000	
8	1605211197	Nguyễn Duy Đức	DHOTOCK16A9	3103038386	MB bank	Lớp phó kiêm bí thư	100.000	
9	1705220279	Trần Minh Tiến	DHOTOCK17A2	1028362938	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
10	1705220580	Nguyễn Viết Tiến	DHOTOCK17A4	865469604	MB bank	Lớp phó	100.000	
11	1705220039	Lê Thanh Hưng	DHOTOCK17A4	981437293	MB bank	Lớp phó kiêm bí thư	100.000	
12	4801220321	Phạm Văn Đoàn	CDKCKK48A1	9877174121	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
13	4801220263	Lê Khắc Tuấn	CDOTOCK48A3	1022268674	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
14	4801220288	Nguyễn Long Vũ	CDOTOCK48A3	4546474849410	MB bank	Lớp phó kiêm bí thư	100.000	
15	1805230202	Hoàng Dương Thông	DHOTOCK18A4	949838055	MB bank	Lớp trưởng	200.000	
16	1805230225	Vương Đình Lượng	DHOTOCK18A4	99908092005	MB bank	Lớp phó kiêm bí thư	100.000	
17	1605210609	Nguyễn Đức Hoàng	DHOTOCK16A5	511110000803294	BIDV	Lớp trưởng	200.000	
18	1605210654	Phan Đình Dũng	DHOTOCK16A5	1020558875	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
19	1605210822	Lê Ngọc Tài	DHOTOCK16A6	1028563038	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
20	1605210655	Nguyễn Văn Trọng	DHOTOCK16A6	51810000441976	BIDV	Lớp phó	100.000	



21	1605211147	Vi Bảo Quốc	DHOTOCK16A8	9336301524	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
22	1605211184	Bùi Hải Dương	DHOTOCK16A8	2312200333	(SHB)	Lớp phó	100.000	
23	1705220433	Lê Quý Đạt	DHOTOCK17A1	339174012	MB bank	Lớp trưởng	200.000	
24	1705220433	Hà Việt Thi	DHOTOCK17A1	2971494708	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
25	1805230908	Phạm Gia Hạnh	DHOTOCK18A7	912937679	MB bank	Lớp trưởng	200.000	
26	1805230800	Bùi Hồng Giang	DHOTOCK18A7	374881894	MB bank	Lớp phó	100.000	
27	1805230651	Nguyễn Hữu Tình	DHKCKCK18A1	2124116161	BIDV	Lớp trưởng	200.000	
28	1805230812	Nguyễn Văn Nam	DHKCKCK18A1	971777549	MB bank	Lớp phó	100.000	
29	4801220166	Đặng Văn Toàn	CDOTOCK48A1	889239978	MB bank	Lớp trưởng	200.000	
30	4801220106	Nguyễn Thủy Tiên	CDOTOCK48A1	1030440978	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
31	4901230146	Hoàng Hải Đăng	CDOTOCK49A1	778556901	MB bank	Lớp trưởng	200.000	
32	4901230070	Nguyễn Trọng Huy	CDOTOCK49A1	103969300	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
33	4901230224	Nguyễn Nam Khánh	CDKCKCK49A1	9363987425	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
34	4901230170	Nguyễn Trọng Cát	CDKCKCK49A1	Không có		Lớp phó	100.000	
35	1605210287	Nguyễn Huy Hoàng	DHOTOCK16A3	1020853673	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
36	1605210276	Nguyễn Việt Toàn	DHOTOCK16A3	9833834564	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
37	4901230207	Lưu Văn Tài	CDOTOCK49A2	200522687968	MB bank	Lớp trưởng	200.000	
38	4901230206	Nguyễn Văn Thắng	CDOTOCK49A2	1028688128	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
39	1805230208	Trần Quang Hoàn	DHOTOCK18A6	375325806	MB bank	Lớp trưởng	200.000	
40	1805230637	Nguyễn Đình Đạt	DHOTOCK18A6	1039454856	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
41	1805230060	Nguyễn Văn Mạnh	DHOTOCK18A2	384011567	MB bank	Lớp trưởng	200.000	
2	1805230123	Cao Dương Tùng	DHOTOCK18A2	5130730916	BIDV	Lớp phó	100.000	
3	1705220323	Trần Đình Tiến	DHKCKCK17A1	1031532399	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
	1705220352	Lô Thái Sơn	DHKCKCK17A1	1031420860	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
	1705220863	Trịnh Hoài Đức	DHKCKCK17A1	869153625	MB bank	Lớp phó	100.000	

46	1705220938	Võ Thành Tài	DHOTOCK17A6	5526022004	MB bank	Lớp trưởng	200.000	
47	1605210181	Lê Quang Lâm	DHOTOCK16A1	9859580308	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
48	1605210193	Nguyễn Trọng An	DHOTOCK16A1	5110774673	BIDV	Lớp phó	100.000	
49	1605211325	Đặng Khắc Cường	DHOTOCK16A10	58335321122003	MB bank	Lớp trưởng	200.000	
50	1605210954	Nguyễn Bá Lâm	DHOTOCK16A7	1046619935	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
51	1605210894	Trần Văn Đệ	DHOTOCK16A7	19071450729014	Techcombank	Lớp phó	100.000	
52	1605210359	Nguyễn Hoài Nam	DHCKCKK16A1	9822149132	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
53	1605210389	Đinh Nhò Luật	DHCKCKK16A1	5210296620	BIDV	Lớp phó	100.000	
54	1805230147	Phan Văn Quyết	DHOTOCK18A3	1041007588	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
55	1805230149	Nguyễn Đình Năm	DHOTOCK18A3	66641368888	TPbank	Lớp phó	100.000	
56	1805230531	Thái Quang Bảo	DHOTOCK18A5	915869222	MB bank	Lớp phó	100.000	
57	1805230525	Nguyễn Duy Sơn	DHOTOCK18A5	868811925	MB bank	Lớp trưởng	200.000	
58	4801220078	Nguyễn Minh Chiến	CDOTOCK48A2	1030441472	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
59	4801220175	Hoàng Kim Công	CDOTOCK48A2	1031492702	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
60	1705220375	Nguyễn Tú Tuấn Việt	DHOTOCK17A3	1019260199	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
61	1705220382	Đinh Ngọc Hải	DHOTOCK17A3	2109200433333	MB bank	Lớp trưởng	200.000	
62	1705220329	Trần Ngọc Mạo	DHOTOCK17A5	1031420407	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
63	1705220238	Phan Thanh Trường	DHOTOCK17A5	1048481756	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
Tổng							9.200.000	

(Bảng chữ: Chín triệu, hai trăm nghìn đồng chẵn)

anh sách gồm 63 sinh viên

TRƯỜNG ĐẠI HỌC
SƯ PHẠM KỸ THUẬT
VĨNH

PHÒNG KT-TC

PHÒNG CTSV

PGS.TS.Cao Danh Chính

Phạm Kim Ngọc

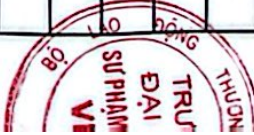
TRƯỜNG ĐHSPT VINH

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG CÁN BỘ LỚP NĂM HỌC 2023-2024

KHOA : ĐIỆN - ĐIỆN TỬ

(Kèm theo Quyết định số: 107.7.../QĐ-ĐHSPTV, ngày: 25...tháng 12 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh)

TT	Mã số SV	Họ và tên	Lớp - khóa	Tài khoản ATM	Tên ngân hàng	Chức vụ	Số tiền	Ký nhận
1	1605210051	Lê Thanh Tuấn	DHKTMCCK16A1	1028601092	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
2	1605211048	Nguyễn Đức Anh	DHKTMCCK16A1	1021285371	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
3	1605210372	Nguyễn Bá Hựu	DHDTVCK16A1	1023616730	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
4	1605210030	Nguyễn Anh Đông	DHDTVCK16A1	1016354183	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
5	1705220439	Nguyễn Đăng Khánh	DHKTMCCK17A1	1036677549	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
6	1705221071	Ngô Công Tuấn Anh	DHKTMCCK17A1			Lớp phó	100.000	
7	1705220523	Đào Hoàng Giang	DHDTVCK17A1	1031466568	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
8	1705220532	Nguyễn Thị Hoàn	DHDTVCK17A1	1037757492	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
9	4901230086	Hồ Văn Hồng	CDMDCKK49A1	1039693834	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
10	4901230086	Nguyễn Quang Tài	CDMDCKK48A1			Lớp trưởng	200.000	
11	1605210448	Nguyễn Tất Thắng	DHTDHCK16A1	1020874892	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
12	1605210010	Trần Văn Cương	DHTDHCK16A1	1022575451	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
13	1605210687	Trần Đức Quang	DHTDHCK16A2	1020887768	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
14	1605210473	Trần Đình Hiếu	DHTDHCK16A2	1040937836	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
15	1605211073	Nguyễn Đình Nam	DHTDHCK16A3	1040862074	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
16	1605211027	Nguyễn Thành Đạt	DHTDHCK16A3	1040951022	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
17	1605211237	Vũ Văn Hải	DHTDHCK16A4	1370121898161	MB bank	Lớp trưởng	200.000	
18	1605211338	Cao Văn Lập	DHTDHCK16A4	1040964481	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
19	1705220262	Vũ Phan Châu	DHTDHCK17A1	1031557937	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	



20	1705220880	Nguyễn Bá Tuấn	DHTDHCK17A1	1031491561	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
21	1705220579	Nguyễn Trung Đức	DHTDHCK17A2	1030016399	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
22	1705220513	Đặng Đức Thế	DHTDHCK17A2	1031421596	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
23	1705220773	Hồ Văn Hân	DHTDHCK17A3	9392849469	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
24	1705220041	Lỗ Quốc Thạch	DHTDHCK17A3	1030441557	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
25	1705221035	Võ Văn Phúc	DHTDHCK17A4	9339837797	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
26	1705220892	Trần Văn Thọ	DHTDHCK17A4	1031420187	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
27	1805230573	Nguyễn Sỹ Kiên	DHTDHCK18A2	1041009323	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
28	1805230556	Nguyễn Xuân Sang	DHTDHCK18A2	1050256261	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
29	1805230353	Nguyễn Văn Tuấn	DHTDHCK18A1	364278854	MB bank	Lớp trưởng	200.000	
30	1805230454	Nguyễn Cảnh Tuấn	DHTDHCK18A1	5121133283	BIDV	Lớp phó	100.000	
31	1805230830	Đặng Văn Ánh	DHTDHCK18A3	9867856567	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
32	1805230689	Phạm Văn Việt	DHTDHCK18A3	1028688415	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
33	4901230256	Nguyễn Hồng Sơn	CDDCNCK49A1	481000862352	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
34	4901230252	Nguyễn Tuấn Tài	CDDCNCK49A1	8840301370	BIDV	Lớp phó	100.000	
35	4801220126	Nguyễn Như Hùng	CDDCNCK48A1	1030441559	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
36	4801220013	Thái Tuấn Tú	CDDCNCK48A1	450001060007820	Bắc Á bank	Lớp phó	100.000	
37	4901230064	Nguyễn Đình Duẩn	CDTDHCK49A1	6550542204	BIDV	Lớp trưởng	200.000	
38	4801220172	Trần Quốc Phú	CDTDHCK48A1	1016641320	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
39	4801220086	Trần Thái Hoà	CDTDHCK48A1	942397631	MB bank	Lớp phó	100.000	
40	4901230122	Nguyễn Phùng Lương	CDDDTCK49A1	5110886709	BIDV	Lớp trưởng	200.000	
41	4901230320	Nguyễn Văn Thành	CDDDTCK49A1	397104642	MB bank	Lớp phó	100.000	
42	4801220030	Trần Đức Phúc	CDDDTCK48A1	3708205293200	Agribank	Lớp trưởng	200.000	
43	4801220074	Nguyễn Đình Quang	CDDDTCK48A1	1030441560	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
44	1605210617	Bùi Trung Mạnh	DHDDTCK16(DCN)	9971551029	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	

45	1605210870	Nguyễn Thị Nhung	DHDDTCK16(DCN)	9332141824	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
46	1605230012	Nguyễn Văn Mạnh	DHDDTLK16(DCN)	9817674001	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
47	1705220283	Phan Đức Hiếu	DHDDTCK17(DCN)	1031418676	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
48	1705220514	Nguyễn Cảnh Kỳ	DHDDTCK17(DCN)	9333542169	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
49	1705220496	Văn Đức Nghĩa	DHDDTCK17(DCN)	1031203142	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
50	1705220469	Trần Khắc Tài	DHDDTCK17(DCN)	1028423476	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
51	1705220759	Trần Hiếu Quang Nhật	DHDDTCK17(DCN)	1031464515	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
52	1605211107	Lê Anh Dũng	DHDDTCK16Z(HTD)	101001253195	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
53	1605210158	Vi Văn Sự	DHDDTCK16Z(HTD)	3614205100859	Agribank	Lớp phó	100.000	
54	1605210751	Nguyễn Huy Khánh Diệu	DHDDTCK16Z(HTD)	9799139676	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
55	1805231075	Trần Văn Sáng	DHDDTCK18A1	1042667805	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
56	1805230349	Hoàng Nhân Trung	DHDDTCK18A1	9946623574	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
57	1805230437	Nguyễn Trần Hoàng Mạnh	DHDDTCK18A1	9973600425	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
58	1805230576	Hồ Nguyễn Phát	DHDDTCK18A2	1043610853	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
59	1805230647	Đinh Quang Long	DHDDTCK18A2	1042651428	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
60	1805230417	Huỳnh Phước	DHDDTCK18A2	1052523608	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
61	1805230783	Nguyễn Ngọc Đức	DHDDTCK18A3	1045379219	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
62	1805230742	Thái Doãn Khánh	DHDDTCK18A3			Lớp phó	100.000	
63	1805230674	Đặng Văn Trung	DHDDTCK18A3	1042666388	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
Tổng							9.400.000	

(Bảng chữ: Chín triệu, bốn trăm nghìn đồng chẵn)

Danh sách gồm 63 sinh viên

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SU PHẠM KỸ THUẬT VN

PHÒNG KT-TC

PHÒNG CTSV

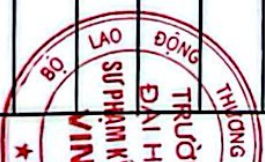
PGS.TS. Cao Danh Chính

DANH SÁCH KHEN THƯỜNG CÁN BỘ LỚP NĂM HỌC 2023-2024

KHOA : CƠ KHÍ CHẾ TẠO

(Kèm theo Quyết định số: 1537/QĐ-ĐHSPTV, ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh)

TT	Mã số SV	Họ và tên	Lớp - khóa	Tài khoản ATM	Tên ngân hàng	Chức vụ	Số tiền	Ký nhận
1	1805230669	Hoàng Công Vinh	DHCTMCK18(GCK)	1039642278	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
2	1805230787	Hoàng Đình Minh Hiếu	DHCTMCK18(GCK)	0919769146	MB Bank	Lớp phó	100.000	
3	1805230291	Trần Văn Lập	DHCDTCK18A1	0336228834	MB Bank	Lớp trưởng	200.000	
4	4801220333	Nguyễn Quốc Ngọc	CDCTMCK48	0763038963	MB Bank	Lớp trưởng	200.000	
5	4801220247	Võ Sỹ Hiếu	CDHANCK48	1036849296	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
6	1505220079	Hoàng Hữu Đạt	DHCTMCK15Z(CNC)	5111044555	BIDV	Lớp trưởng	200.000	
7	1605211049	Nguyễn Tú Trường	DHCTMCK16(CNC)	19035268320015	Techcombank	Lớp trưởng	200.000	
8	1605210846	Cao Thế Hưng	DHCTMCK16(CNC)	1022580600	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
9	1605210395	Chu Văn Công	DHCTMCK16(CNC)	0865203626	MB Bank	Lớp phó	100.000	
10	1605210593	Phan Hữu Bắc	DHCTMCK16(GCKM)	80566668888999	MB Bank	Lớp trưởng	200.000	
11	1605210149	Nguyễn Xuân Thu	DHCTMCK16(GCKM)	1022573340	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
12	1705220879	Hoàng Quang Linh	DHCTMCK17(GCK)	1130320046868	MB Bank	Lớp trưởng	200.000	
13	1705220755	Nguyễn Công Chính	DHCTMCK17(GCK)	1019415292	Vietcombank	Lớp phó	100.000	
14	1705220563	Tổng Văn Đình	DHCTMCK17(GCK)	0964593113	MB Bank	Lớp phó	100.000	
15	4901230128	Ngô Hồng Quân	CDCTMCK49A1	0973300643	MB Bank	Lớp trưởng	200.000	



16	4901230317	Phan Quốc Trung	CDCTMCK49A1	5210391534	BIDV	Lớp phó	100.000	
Cộng								
(Bảng chữ: Hai triệu, năm trăm nghìn đồng chẵn)								
							2.500.000	

Danh sách gồm 16 sinh viên

BAN GIÁM HIỆU

PHÒNG KT-TC

PHÒNG CTSV

PGS.TS.Cao Danh Chính



TRƯỜNG ĐHSPT VINH

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG CÁN BỘ LỚP NĂM HỌC 2023-2024

KHOA : KINH TẾ

(Kèm theo Quyết định số: 1077/QĐ-ĐHSPTV, ngày: 25 tháng 12 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh)

TT	Mã số SV	Họ và	Lớp - khóa	Tài khoản ATM	Tên ngân hàng	Chức vụ	Số tiền	Ký nhận	
1	1705220480	Trần Thị Vân	Anh	DHQTCK17A1	1031530648	Vietcombank	Lớp trưởng	200.000	
2	1605210384	Nguyễn Thị	Nhung	DHQTCK16A1	0348053796	MB	Lớp trưởng	200.000	
3	1805230586	Hồ Trọng	Bình	DHQTCK18A1	1028980328	VCB	Lớp trưởng	200.000	
Cộng								600.000	
(Bảng chữ: Sáu trăm nghìn đồng chẵn)									

Danh sách gồm 03 sinh viên

BAN GIÁM HIỆU

PHÒNG KT-TC

PHÒNG CTSV



PGS.TS.Cao Danh Chính

Handwritten signatures of the officials.